

Số: /SYT-NVY

Bắc Giang, ngày tháng năm 2022

V/v tăng cường công tác tiêm  
chủng vắc xin phòng COVID-19

**KHẨN**

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Công điện số 55/CĐ-BYT ngày 11/01/2022 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Sở Y tế đề nghị UBND các huyện, thành phố tập trung tăng cường chỉ đạo công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn như sau:

1. Hoàn thành tiêm đủ liều cơ bản cho người từ 12 tuổi trở lên trước 24/01/2022. Tiêm liều bổ sung, liều nhắc lại cho 100% người từ 18 tuổi trở lên (*các đối tượng đến hạn*) trong Quý I/2022. Rà soát không để bỏ sót đối tượng chưa được tiêm chủng và đối tượng chưa được tiêm đủ liều vắc xin; sau khi rà soát, khẩn trương tiêm đủ liều cho các đối tượng từ 12 tuổi trở lên; bảo đảm an toàn trong tiêm chủng.

2. Quản lý, bảo vệ tối đa các đối tượng nguy cơ cao (*người già, người có bệnh nền, người suy giảm miễn dịch, phụ nữ có thai*) đảm bảo được ưu tiên tiêm chủng sớm, đủ liều, được tiếp cận các dịch vụ y tế nhanh nhất, tốt nhất ngay tại địa phương (*xã/phường/thị trấn*); tổ chức các điểm tiêm chủng lưu động, bố trí tiêm tại nhà cho những người đi lại khó khăn...

3. Tiếp tục tập trung, huy động mọi nguồn lực cho công tác tiêm chủng; bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và vật tư tiêm chủng để triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19; đẩy mạnh việc sử dụng ứng dụng phần mềm quản lý tiêm chủng COVID-19 và cập nhật thường xuyên số liệu về đối tượng tiêm chủng, số liệu vắc xin sử dụng; tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền về lợi ích của tiêm vắc xin để người dân tham gia tiêm chủng đầy đủ, không chần chừ, lựa chọn vắc xin, đảm bảo sử dụng vắc xin hiệu quả.

Sở Y tế đề nghị UBND các huyện, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện (*Có biểu kết quả tiêm chủng của các huyện, thành phố kèm theo*).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Đ/c Mai Sơn -Trưởng BCĐ CDTC tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế (b/c);
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- TTYT các huyện, TP;
- Lưu: VT, NVY.

**GIÁM ĐỐC**

**Từ Quốc Hiệu**

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19 TÍNH ĐẾN 14h NGÀY 12/01/2022

(Kèm theo Công văn số: /SYT-NVY ngày 12/01/2022 của Sở Y tế)

Huyện, TP	Trẻ em 12- <15 tuổi				Trẻ em 15- <18 tuổi				Đối tượng ≥ 18 tuổi					
	Mũi 1	% Mũi 1	Mũi 2	% Mũi 2	Mũi 1	% Mũi 1	Mũi 2	% Mũi 2	Mũi 1	% Mũi 1	Mũi 2	% Mũi 2	Mũi 3	% Mũi 3
Thành phố	8.893	99,00	7.822	87,08	10.431	99,99	9.864	94,56	131.165	99,44	130.983	99,31	33.004	25,02
Tân Yên	8.667	94,30	4.908	53,40	5.665	100	5.657	99,86	131.552	99,21	131.318	99,04	23.724	17,89
Việt Yên	9.233	98,01	7.349	78,01	6.635	99,46	6.565	98,41	137.257	99,17	137.168	99,10	27.914	20,17
Yên Dũng	6.144	99,45	5.168	83,65	4.767	98,90	4.765	98,86	113.570	99,70	113.207	99,38	28.611	25,12
Lạng Giang	9.544	96,67	6.249	63,29	5.979	100	5.830	97,52	144.405	99,51	143.792	99,09	16.008	11,11
Lục Nam	9.452	99,87	9.133	96,50	7.114	99,96	7.047	99,02	148.762	99,63	148.613	99,53	23.792	15,93
Lục Ngạn	10.240	91,17	6.801	60,55	7.743	100	7.742	99,99	148.029	99,08	147.379	98,64	19.470	13,03
Sơn Động	3.265	95,19	1.441	42,01	2.752	97,76	2.639	93,75	59.261	99,86	58.830	99,13	12.245	20,63
Hiệp Hòa	12.162	99,98	11.389	93,62	9.753	99,94	9.731	99,71	184.841	99,47	183.131	98,55	37.979	20,44
Yên Thế	4.862	98,72	3.602	73,14	3.709	93,8	3.735	94,46	73.915	99,80	73.586	99,35	11.637	15,71
Tuyên tỉnh									6.710		3.250		105.813	
<b>Tổng</b>	<b>82.462</b>	<b>97,17</b>	<b>63.862</b>	<b>75,25</b>	<b>64.490</b>	<b>99,29</b>	<b>63.575</b>	<b>97,88</b>	<b>1.279.467</b>	<b>99,97</b>	<b>1.271.257</b>	<b>99,33</b>	<b>340.197</b>	<b>26,60</b>